

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2022

THÔNG TƯ

Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch (sau đây gọi chung là Hội đồng quản lý).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch (sau đây gọi chung là đơn vị sự nghiệp công lập) thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thành lập và hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Thông tư này không áp dụng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Công an và Bộ Quốc phòng.

Chương II

TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ

Điều 3. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản lý

1. Là công chức, viên chức thuộc quản lý của cơ quan có thẩm quyền thành lập Hội đồng quản lý.
2. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín, có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ và chức trách được giao.
3. Có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên với chuyên ngành phù hợp với nhiệm vụ được giao.
4. Có kinh nghiệm trong công tác quản lý, công tác chuyên môn thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập.
5. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.
6. Không đang trong thời gian xử lý kỷ luật, không đang trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật quy định tại Điều 82 của Luật Cán bộ, công chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức hoặc Điều 56 Luật Viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.
7. Công chức, viên chức được đề nghị bổ nhiệm lần đầu làm thành viên Hội đồng quản lý phải có thời gian công tác thực tế còn lại từ đủ 5 năm trở lên tính từ thời điểm thực hiện quy trình bổ nhiệm; trường hợp đặc biệt báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm xem xét, quyết định.
8. Không phải là vợ hoặc chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, kế toán trưởng của đơn vị sự nghiệp công lập.
9. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý.

Điều 4. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản lý

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản lý quy định tại Điều 3 Thông tư này.
2. Có năng lực quản lý và đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định pháp luật và quy định của cấp có thẩm quyền.

Điều 5. Bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý

1. Thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập bổ nhiệm.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý không quá 05 năm.

3. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định của cấp có thẩm quyền.

Điều 6. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý được thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Có đề nghị bằng văn bản của cá nhân tự nguyện xin thôi tham gia Hội đồng quản lý và được cấp có thẩm quyền chấp thuận;

b) Có trên 50% tổng số thành viên của Hội đồng quản lý kiến nghị bằng văn bản đề nghị miễn nhiệm;

c) Bị kỷ luật cảnh cáo hoặc khiển trách nhưng uy tín giảm sút không thể đảm nhiệm chức vụ được giao;

d) Bị xử lý kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo hai lần trong cùng một thời hạn bổ nhiệm;

đ) Có hai năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ;

e) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và đơn vị nơi đang công tác;

g) Vi phạm các quy định khác được quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý;

h) Chuyển công tác khác hoặc nghỉ hưu, thôi việc;

k) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và của cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý.

2. Hội đồng quản lý có trách nhiệm xem xét, quyết nghị việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý và gửi hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm quyết định miễn nhiệm.

3. Hồ sơ đề nghị miễn nhiệm:

a) Văn bản đề nghị miễn nhiệm của Hội đồng quản lý, trong đó nêu rõ lý do miễn nhiệm và đề nghị bằng văn bản của cá nhân xin thôi tham gia Hội đồng quản lý trong trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;

b) Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp của đơn vị sự nghiệp công lập đề nghị miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý (nếu có đơn vị cấp trên trực tiếp);

c) Nghị quyết, Biên bản họp Hội đồng quản lý;

d) Ý kiến bằng văn bản của cấp ủy cùng cấp về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý;

đ) Các văn bản, tài liệu khác có liên quan (nếu có).

4. Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý xem xét, quyết định miễn nhiệm.

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, người đứng đầu cơ quan do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để được hướng dẫn xử lý hoặc nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các Tổng cục, Cục, Vụ, đơn vị thuộc Bộ VHTTDL;
- Sở VHTTDL, Sở VHNT, Sở DL;
- Công báo; Công TTĐT Chính phủ: Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;
- Công TTĐT Bộ VHTTDL;
- Lưu: VT, Vụ TCCB, LTN(300).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Hùng